TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2021/HSST
Ngày: 12 - 11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt Hà

Bà Đỗ Thị Thu Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà***: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 11/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn H L;** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1976 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Số nhà 08, tổ dân phố 6, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn H Đ và con bà: Bùi Thị T; Vợ: Mào Thị Đ, (đã ly hôn), con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Đặc điểm nhân thân: Ngày 15/10/1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ (nay là TAND thành phố Điện Biên Phủ) đưa ra xét xử 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q;** Tên gọi khác: Không; sinh nămn 1987, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký NKTT: Xóm L H, xã V T, huyện P L, tỉnh T; Chỗ ở: Bản H T, xã P N, huyện B, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12 phổ thông; Con ông: Không xác định được và con bà: Dương Thị L; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Đặc điểm nhân thân: Ngày 28/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đưa ra xét xử 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đượctóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2021, Nguyễn Văn Q rủ Nguyễn H L đi tìm mua Heroine để sử dụng, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô Wave S, biển kiểm soát 27F9-5103 mượn của chị dâu Đặng Thị H, chở Q từ Bản H T, xã P N, huyện Đvề thành phố Điện Biên Phủ. Trên đường đi Q đưa cho L 400.000 đồng để chi tiêu và mua Heroine. Cả hai xuống Bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, Q đứng ngoài chờ, L đi bộ vào trong bản mua 250.000 đồng được 02 cục được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng của một thanh niên không quen biết. Cả hai đi đến bờ ruộng cách bản khoảng 200m, L mở gói Heroine chia cho Q một cục, mỗi người cầm một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức chích rồi vứt bơm tiêm, vỏ ống Novocain và mảnh giấy gói Heroine đi, rồi lấy mảnh giấy bạc màu vàng của bao thuốc lá và mảnh nilon vỏ gói bơm kim tiêm gói cục Heroine của mình lại. Trên đường đi, Q và L chi tiêu chung hết 150.000 đồng, L mua thêm 02 ống Novocain và 02 bơm kim tiêm mục đích để sử dụng nốt số Heroine. Hồi 13 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến Bản Nà Nghè, xã Thanh Minh thì bị tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ kiểm tra, L ném gói Heroine của mình đang cầm trong tay trái xuống mặt đường cách vị trí L đứng 05m. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Văn Q đang mặc gói Q khai là Heroine. Thu giữ ở móc treo đồ phía bên trái xe mô tô 02 ống Novocain và 02 bơm kim tiêm. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản và thu giữ các vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 747/GĐ-PC09 ngày 03/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,56 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Sau khi giám định hoàn lại 0,5 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 136/CT-VKSTPĐBP ngày 05/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn H L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,5 gam Heroine (còn lại sau khi giám định), 02 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 ống Novocai, 02 chiếc bơm kim tiêm. Chấp nhận biên bản trao trả tài sản cho chị Đặng Thị H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi phạm tội của các bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung các bị can, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ phù hợp với nội dung bản Kết luận điều tra, cáo trạng truy tố đối với các bị cáo nên có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 13 giờ ngày 25/6/2021 tại Bản Nà Nghè, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, Nguyễn H L và Nguyễn Văn Q cùng có hành vi cùng nhau cất giấu trái phép trên người 0,56 gam Heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo với mục đích để cùng nhau sử dụng là đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản L của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên các bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, các bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm, nhưng trước và trong khi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người, cả hai bị cáo cùng cất giấu ma tuý trong người cùng mục đích để sử dụng, nên không có tổ chức nên cả hai bị cáo có vai trò như nhau.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn H L:

- Bị cáo Nguyễn H L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân của bị cáo: Ngày 15/10/1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ (nay là TAND thành phố Điện Biên Phủ) đưa ra xét xử 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích. Bị cáo có nhân thân xấu.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 28/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đưa ra xét xử 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích. Bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ các quy định của pháp luật và xem xét toàn bộ nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn H L và Nguyễn Văn Q về hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có khả năng thi hành.

[5] Vật chứng và các vấn đề khác: Đối với 0,56 gam Heroine, sau khi giám định hoàn lại 0,5 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 mành giấy bạc màu vàng, 02 ống Novocain, 02 chiếc kim tiêm cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27F9- 5103 là của chị Đặng Thị H cho L mượn, chị H không biết L sử dùng vào việc phạm tội. Sau khi tạm giữ cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho chị H nhận ngày 17/9/2021. Xét thấy Cơ quan điều tra đã xử L đúng theo quy định pháp luật. Vì vậy tại phiên tòa hôm nay HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Bị cáo L khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của người thanh niên không quen biết. Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử L.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn H L phải chịu 200.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H L, Nguyễn Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn H L **01 (Một)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/6/2021).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **01 (Một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/6/2021).

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,5 gam Heroine (còn lại sau khi giám định), 02 mảnh nilon màu trắng, 02 mành giấy bạc màu vàng, 02 ống Novocain, 02 chiếc bơm kim tiêm.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).*

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 17/9/2021.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Nguyễn H L phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/11/2021).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- UBND xã Pú Nhi;
- UBND phường Tân Thanh;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cụcTHADS TPĐBP;
-Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ hình sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền